

Số: 30/2020/QĐST-HNGĐ

N, ngày 07 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án về Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 32/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Thu H, sinh năm 1989.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1979.

Cùng trú tại: Thôn L, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/4/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Thị Thu H, sinh năm 1989 và ông Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1979.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Phạm Thị Thu H đồng ý giao con chung tên Nguyễn Hồng L, sinh ngày 19 tháng 8 năm 2010 cho ông Q trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Phạm Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hồng H1, sinh ngày 23 tháng 8 năm 2015 và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà H và ông Q không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

Về án phí: Bà Phạm Thị Thu H đồng ý chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền số 0020064 ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N. Hoàn lại cho bà Phạm Thị Thu H 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) đồng tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Chi Cục THADS huyện N;
- UBND xã Q;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đạo Văn Đẩu